

chế độ đối với cán bộ xã già yếu nghỉ việc thì được trợ cấp một lần, cứ mỗi năm công tác bưu điện xã được trợ cấp bằng một tháng sinh hoạt phí đang hưởng, tối đa không quá 5 tháng sinh hoạt phí (như quy định tại mục 2, Thông tư liên Bộ Tài chính— Tổng cục Bưu điện số 2918-TTLB ngày 4-10-1978). Khoản trợ cấp một lần này không áp dụng đối với các trường hợp nghỉ việc khác.

c) Đề từng bước nâng cao chất lượng phục vụ của trạm bưu điện xã. Khi cần thiết ngành Bưu điện sẽ tổ chức hội nghị bồi dưỡng về nghiệp vụ cho trưởng trạm bưu điện xã. Trong thời gian dự hội nghị bồi dưỡng nghiệp vụ do ngành Bưu điện triệu tập, trưởng trạm bưu điện xã được cấp phát các khoản chi về ăn ở, tài liệu học tập, thuốc men khi ốm đau, tiền tàu xe đi và về.

Khoản chi trợ cấp một lần cho cán bộ bưu điện xã nghỉ việc do sắp xếp lại tổ chức trạm bưu điện xã và chi phí cho trưởng trạm bưu điện xã dự hội nghị bồi dưỡng nghiệp vụ do ngành Bưu điện đài thọ và được hạch toán vào giá thành kinh doanh nghiệp vụ bưu điện.

III. ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Thông tư này thi hành thống nhất trong cả nước từ ngày 1 tháng 4 năm 1986. Các văn bản đã quy định trước đây (như Thông tư số 19-TTLB ngày 1-4-1985 và mục 1 phần II của Thông tư số 13-TT/BĐ/TC ngày 10-12-1982 của liên Bộ Tài chính-Bưu điện) trái với Thông tư này đều bãi bỏ.

Từ ngày 31-3-1986 về trước, nếu nơi nào đã trả phụ cấp sinh hoạt phí cho trưởng trạm bưu điện xã, bưu tá xã thấp hơn quy định tại Thông tư này thì được truy lĩnh. Trường hợp đã trả cao hơn thì không phải truy hoàn.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vấn đề vướng mắc, yêu cầu phản ánh về liên Bộ nghiên cứu giải quyết.

K.T. Tổng cục trưởng Tổng cục Bưu điện	K.T. Bộ trưởng Bộ Tài chính
Tổng cục phó ĐOÀN NGỌC CHUNG	Thứ trưởng HỒ TẾ

BỘ LÂM NGHIỆP

CHỈ THỊ của Bộ Lâm nghiệp số 25-LN/KL ngày 2-7-1986 về việc tổ chức kiểm soát lâm sản.

Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng đã có Quyết định số 78-CT ngày 27-2-1984 về việc đặt các trạm kiểm soát trên các tuyến đường giao thông và Quyết định số 305-CT ngày 29-6-1984 về việc phê chuẩn lập các trạm kiểm soát liên ngành trên các tuyến quốc lộ và đường bộ liên tỉnh.

Thời gian qua, Bộ Lâm nghiệp đã cùng các tỉnh rà soát, bố trí lại hệ thống các trạm kiểm soát lâm sản, giải tán nhiều trạm kiểm soát lâm sản ở những nơi không cần thiết để chuyển vào làm nhiệm vụ tuần tra bảo vệ trong rừng, và cửa rừng.

Nhưng gần đây, do yêu cầu của quản lý thị trường, hầu hết các huyện đều tổ chức các trạm kiểm soát liên ngành và bố trí cả kiểm lâm nhân dân làm nhiệm vụ kiểm soát lâm sản, từ đó dẫn đến tình hình trong một địa phương, trên một tuyến đường có nhiều trạm kiểm soát lâm sản làm cho gỗ lưu thông trên đường bị ách tắc, gây phiền hà và tiêu cực trong khâu kiểm soát lâm sản.

Đề chấn chỉnh kịp thời tình hình trên, chấp hành các quyết định của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng về việc đặt các trạm kiểm soát liên ngành trên các tuyến đường giao thông, Bộ Lâm nghiệp chỉ thị một số vấn đề về tổ chức kiểm soát lâm sản như sau:

1. Sở Lâm nghiệp bố trí lực lượng kiểm lâm nhân dân tăng cường tuần tra, kiểm soát lâm sản ở ngay trong rừng, cửa rừng để ngăn chặn và xử lý kịp thời các vụ khai thác, chặt phá và vận chuyển lâm sản trái phép.

2. Lực lượng kiểm lâm nhân dân chỉ tham gia một số trạm kiểm soát liên ngành (quốc gia) do Hội đồng Bộ trưởng quyết định theo quy định của Bộ Lâm nghiệp (có danh sách kèm theo) và các trạm kiểm soát liên ngành hoặc chuyên ngành do Ủy ban Nhân dân tỉnh quyết định (theo quy định tại Quyết định số 78-CT ngày 27-2-1984).

Ngoài các trạm kiểm soát liên ngành, chuyên ngành nói ở trên, nghiêm cấm lực lượng kiểm lâm nhân dân tham gia bất cứ một hình thức tổ chức nào để kiểm tra, kiểm soát lâm sản trên các tuyến đường quốc lộ đã có các trạm kiểm soát liên ngành chốt giữ.

3. Nếu thấy cần thiết, mỗi chi cục được lấy một đội kiểm soát lâm sản lưu động do Ủy ban Nhân dân tỉnh quyết định và chỉ được làm nhiệm vụ kiểm soát ở những tụ điểm bán gỗ và những nơi có nghi vấn nguồn gốc gỗ không rõ ràng. Không được chặn đường để kiểm soát từng thời gian, trừ khi có lệnh kiểm soát khẩn cấp của chi cục trưởng trở lên.

4. Cán bộ, nhân viên kiểm lâm nhân dân bố trí làm nhiệm vụ kiểm soát lâm sản như đã nói ở điểm 2 phải có đủ người làm 3 ca trong ngày, là những người có phẩm chất, có kiến thức kỹ thuật nghiệp vụ, nắm vững chính sách và pháp luật của Nhà nước, các quy định của Bộ về

quản lý bảo vệ rừng, quản lý vật tư gỗ và các lâm sản đặc sản rừng. Phải mặc đồng phục, đeo phù hiệu, cấp hiệu và số hiệu kiểm lâm nhân dân.

5. Trong việc kiểm soát lâm sản phải chấp hành đúng Thông tư số 9-LN/KL ngày 12-4-1986 của Bộ Lâm nghiệp quy định thủ tục vận chuyển gỗ và các loại lâm sản đặc sản rừng.

Cán bộ, nhân viên làm nhiệm vụ kiểm soát lâm sản không được đòi hỏi thêm một giấy tờ nào khác.

Các tỉnh không được quy định thêm thủ tục giấy tờ vận chuyển lâm sản, nếu do đặc điểm riêng của địa phương cần quy định thêm thì Ủy ban Nhân dân tỉnh cần trao đổi với Bộ Lâm nghiệp, sau khi có sự thống nhất mới được thi hành.

Để nghiêm chỉnh thực hiện các quy định trên đây, các Sở Lâm nghiệp, Chi cục kiểm lâm nhân dân cần thông báo rộng rãi cho các cơ quan, đơn vị, nhân dân biết các trạm kiểm soát lâm sản (chuyên ngành liên ngành) trên địa phương mình, các thủ tục cần có để vận chuyển lâm sản (Thông tư số 9-LN/KL). Phối hợp với các ngành của tỉnh để kiểm tra (đột xuất, định kỳ) việc chấp hành các quy định về tổ chức và thủ tục kiểm soát lâm sản. Phát hiện và xử lý kịp thời những trường hợp gây ách tắc lưu thông lâm sản và các tiêu cực trong kiểm soát lâm sản.

Ba tháng một lần, Sở Lâm nghiệp (Chi cục kiểm lâm nhân dân) báo cáo về Bộ (Cục kiểm lâm nhân dân) tình hình tổ chức kiểm soát lâm sản ở địa phương.

Cục kiểm lâm nhân dân có trách nhiệm theo dõi, chỉ đạo, tổng hợp và báo cáo Bộ tình hình tổ chức kiểm soát lâm sản trong cả nước.

K.T. Bộ trưởng Bộ Lâm nghiệp

Thứ trưởng

PHAN THANH XUÂN

DANH SÁCH

Các trạm kiểm soát cố định liên ngành (quốc gia) (theo Quyết định số 305-CT) Bộ Lâm nghiệp quy định kiểm lâm nhân dân được tham gia làm nhiệm vụ kiểm soát lâm sản.

Tên quốc lộ	Số hiệu trạm	Địa điểm
Quốc lộ 1	1 — 1	Hữu Lũng — Lạng Sơn
»	2 — 1	Bắc Ninh — Hà Bắc
»	5 — 1	Bỉm Sơn — Thanh Hóa
»	6 — 1	Hoàng Mai — Nghệ Tĩnh
»	9 — 1	Đông Hà — Bình Trị Thiên
»	13 — 1	Quảng Ngãi — Nghĩa Bình
»	16 — 1	Tiêu Long — Phú Khánh
»	18 — 1	Hàm Tân — Thuận Hải
Quốc lộ 2	1 — 2	Vinh Yên — Vinh Phú
»	2 — 2	Tuyên Quang — Hà Tuyên
Quốc lộ 3	1 — 3	Đa Phúc — Bắc Thái
Quốc lộ 6	1 — 6	Lương Sơn — Hà Sơn Bình
»	2 — 6	Kilômét 22 — Sơn La
Quốc lộ 13	1 — 13	Mũi Dùi — Sông Bé
Quốc lộ 15	1 — 15	Ngã ba Vũng Tàu — Biên Hòa — Đồng Nai kiêm soát cả gỗ vận chuyển theo quốc lộ I như cũ không tham gia trạm ngã ba Dầu dầy)
Quốc lộ 22	1 — 22	Suối Sâu — Tây Ninh
Quốc lộ 11	2 — 11	Eo gió — Lâm Đồng
Quốc lộ 19	2 — 19	An Khê — Gia Lai-Kon Tum
Quốc lộ 20	1 — 20	Madagoai — Lâm Đồng
Quốc lộ 21	1 — 21	MaĐrác — Đắc Lắc
Quốc lộ 14		Cầu 110 — huyện Ea H'leo — Đắc Lắc

Theo quyết định của Ủy ban Nhân dân thành phố Hồ Chí Minh và Ủy ban Nhân dân tỉnh Đắc Lắc, Bộ Lâm nghiệp quy định trạm kiểm soát lâm sản An Lạc (Bình

Chánh thành phố Hồ Chí Minh), trạm kiểm soát lâm sản ngã ba Cây chanh (Đắc Nông — Đắc Lắc) là trạm phúc kiểm lâm sản (quốc gia).